

Văn hóa đạo đức của người cán bộ, đảng viên - văn hóa của Đảng cầm quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh

ĐỖ XUÂN TUẤT*

Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng cho việc xây dựng nên đạo đức mới Việt Nam và xây dựng văn hóa Đảng, đặc biệt trong điều kiện Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị, là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Bài viết luận bàn mấy vấn đề cốt yếu về văn hóa đạo đức của người cán bộ, đảng viên trong điều kiện Đảng cầm quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên - cái cốt trong văn hóa cầm quyền của Đảng

Trong bản *Di chúc* lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁾. Là Đảng cầm quyền, Đảng phải có đường lối chính trị đúng đắn, nhưng để xây dựng được đường lối đúng đắn và làm cho đường lối đó trở thành hiện thực sinh động trong cuộc sống thì nhất thiết Đảng phải có đội ngũ cán bộ, đảng

viên xứng danh và ngang tầm: “Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu”.

Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, hơn ai hết Hồ Chí Minh thấy rất rõ vị trí, vai trò của cán bộ, đảng viên và sức mạnh nền tảng của đạo đức cách mạng. Người nhấn mạnh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Người chỉ rõ: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt” Không những thế, Người còn xem “cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể”⁽²⁾. Nhưng để có “cái gốc” vững bền, “dây chuyền” tốt, “tiền

vốn” dồi dào, Đảng phải xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, thực tài. Về điều này, Bác đã chỉ dạy: “Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm

* PGS, TS, Phó Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t. 12, tr. 498

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 46



nổi việc gì?”⁽³⁾. Đạo đức cách mạng được thể hiện trước hết ở chỗ: “... bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁽⁴⁾.

Từ sau thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền. Gánh vác sứ mệnh lịch sử trước quốc dân, đồng bào, nếu không coi trọng xây dựng văn hóa đạo đức của cán bộ, đảng viên, thì đội ngũ cán bộ của Đảng sẽ trở thành bất cập, hoặc say sưa với thắng lợi đi đến chủ quan, duy ý chí, hoặc bị quan dao động trước những khó khăn, thử thách mới mà thoái hóa, mất sức chiến đấu.

Theo quy luật, con đường cách mạng không hề bằng phẳng, nhưng lưa, mà luôn lấm chông gai, nhiều thác ghềnh. Đạo đức cách mạng giúp người cán bộ, đảng viên vững tin trên con đường thực hiện mục tiêu, lý tưởng của mình. Vì lợi ích của Đảng, của cách mạng, mà người cán bộ cách mạng không ngần ngại hy sinh lợi ích cá nhân, khi cần hy sinh cả tính mệnh của mình. Vì dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc - đó là phẩm chất đạo đức cao cả của người cán bộ cách mạng, là văn hóa của Đảng cầm quyền.

Đề cao sứ mệnh “vì dân”, gắn bó mật thiết với nhân dân trong phẩm chất đạo đức của người cán bộ cách mạng

Đạo đức là sự tổng hòa những yếu tố văn hóa trong mỗi con người. Đạo đức là cốt lõi của văn hóa, mà văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, động lực của đổi mới. Văn hóa đạo đức chính là động lực để thúc đẩy sự phát triển của xã hội và xây dựng văn hóa Đảng. Động lực ấy, sức mạnh ấy đã lan tỏa, thấm thấu trong suốt chiều dài lịch sử Đảng, trở thành giá trị cốt lõi của văn hóa cầm quyền của Đảng ta.

Khác xa so với thời kỳ còn hoạt động bí mật, bất hợp pháp để lãnh đạo toàn dân tộc xóa bỏ ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân, khi trở thành Đảng cầm quyền, Đảng thực hiện sứ mệnh lãnh đạo Nhà nước và xã hội xây dựng chế độ mới, con người mới, nền văn hóa mới. Đây là cuộc chiến đấu “khổng lồ” để chống lại những gì đã “cũ kỹ, hư hỏng”, tạo ra “những giá trị mới mẻ tốt tươi” như Hồ Chí Minh đã từng nói. Gánh vác sự nghiệp nặng nề và vẻ vang ấy, để xứng danh Đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân”⁽⁵⁾.

Không ít lần, Người đã lưu ý chúng ta: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài”⁽⁶⁾, và vì vậy vào Đảng không phải là để “làm quan cách mạng”, để “thăng quan tiến chức”, để “một người làm quan cả họ được nhờ”, “đè đầu cưỡi cổ dân chúng như dưới thời thực dân, phong kiến”,... Mà điều cốt yếu khi cán bộ, đảng viên được nhân dân gửi gắm, ủy thác, trao quyền lực, trong một thể chế chính trị dân chủ, tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, thì yêu cầu về xây dựng văn hóa đạo đức của người cán bộ cách mạng phải là văn hóa “vì dân”, chính tâm và thân dân, nghĩa là: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh” và người cán bộ cách mạng “muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thảy, phải có một tinh thần chí công vô tư”⁽⁷⁾.

Phẩm chất đạo đức, tư cách của người cán bộ, đảng viên

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 252 - 253

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr. 306

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 56

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 249

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 48

làm nên chất lượng của Đảng tiên phong. Đảng ta như một cơ thể sống, từng tổ chức đảng, từng cán bộ, đảng viên có đức và thực tài sẽ làm cho Đảng mạnh và ngược lại, những hạn chế, yếu kém của tổ chức cơ sở đảng, của cán bộ, đảng viên sẽ làm suy yếu Đảng, hệ thống chính trị và phong trào cách mạng. Do vậy, nâng cao chất lượng đội ngũ ấy luôn là cốt lõi để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Nhưng cũng còn có yếu tố không kém phần quan trọng là đội ngũ ấy phải tạo ra và giành được trọn niềm tin yêu và sự ủng hộ của quần chúng, phải được dân tin, dân phục, dân yêu. “Đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam”⁽⁸⁾. Muốn vậy, người cán bộ cách mạng phải thật sự là công bộc tận tụy, hết lòng vì dân - đó cũng chính là phục vụ chân lý và thực hành lẽ sống cao thượng của người chiến sĩ cách mạng. Với việc đề cao vai trò của nhân dân, có dân là có tất cả, sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc bản thân mình làm là do nhân dân ủy thác, mình chỉ là “người lính vâng lệnh của quốc dân ra mặt trận”, là “người đầy tớ trung thành của nhân dân” và yêu cầu cán bộ, đảng viên cùng thực hiện. Bởi vậy, ngay trong những

năm tháng gian khổ của cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng và ban hành *Quy chế Công chức*, coi công chức là công bộc của nhân dân, chứ không phải là “quan cách mạng”⁽⁹⁾.

Để chính tâm và thân dân, người cán bộ, đảng viên còn phải có phong cách công tác quần chúng, sâu sát, gần gũi nhân dân, có tinh thần phụ trách trước dân, biết lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, khéo tổ chức và lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, biết “khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc”. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, nếu người cán bộ biết “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”, nhưng ngược lại, nếu “cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁽¹⁰⁾.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, người cán bộ càng đứng ở vị trí cao của quyền lực, càng dễ mắc bệnh quan liêu, xa dân. Bởi vậy, Hồ Chí Minh đã sớm cảnh báo và yêu cầu phải khắc phục cho được căn bệnh xa dân - một biểu hiện của suy thoái đạo đức cách mạng. Để người cán bộ

cách mạng luôn vì dân, gần bó mật thiết với nhân dân, phòng, chống bệnh quan liêu, Người chỉ rõ: “Phải đặt lợi ích dân chúng lên trên hết, trước hết. Phải gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân. Phải thật thà thực hành phê bình và tự phê bình. Phải làm kiểu mẫu: Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư”⁽¹¹⁾.

Người cán bộ, đảng viên phải luôn nêu gương sáng về đạo đức

Người xưa coi trọng những “tấm gương đạo đức, tiết tháo làm người”, đòi hỏi khắt khe về tính gương mẫu đối với những người có vị trí trong xã

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 6, tr. 190

(9) *Quy chế Công chức* Việt Nam ghi rõ: “Công chức Việt Nam là những công dân giữ một nhiệm vụ trong bộ máy nhà nước của chính quyền nhân dân, dưới sự lãnh đạo tối cao của Chính phủ. Vậy người công chức phải đem tất cả sức lực và tâm trí, theo đúng đường lối của Chính phủ và nhằm lợi ích của nhân dân mà làm việc”. Xem: *Sắc lệnh số 76-SL*, ngày 20-5-1950, của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban hành *Quy chế Công chức*. Theo: *Chế độ công chức và luật công chức của các nước trên thế giới*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 129

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 5, tr. 286

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 6, tr. 90



hội. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, người cán bộ phải có một đời tư trong sáng, phải là một tấm gương sáng về mọi mặt.

Muốn tổ chức, động viên nhân dân tham gia phong trào cách mạng, người cán bộ, đảng viên phải làm mực thước. Hồ Chí Minh chỉ dạy: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁽¹²⁾.

Làm gương sáng cho người khác soi, đó là một phương cách xử thế đối với mình, đối với người và đối với mỗi công việc. Điều đó cũng đồng nghĩa phải chống cho được thói đạo đức giả (vốn đã lây lan trong cơ thể Đảng và trong xã hội như một bệnh nan y). Đó là biểu hiện: nói thì nhiều nhưng làm thì ít; nói thì hay nhưng làm thì dở; nói một đằng làm một nẻo; chỉ nói mà không làm. Người nghiêm khắc phê bình một bộ phận cán bộ, đảng viên “chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng một việc gì thiết thực cũng không làm được”⁽¹³⁾. Điều này phản ánh một thực tế là niềm tin của nhân dân đối với Đảng không phải chỉ căn cứ vào sự đúng đắn của đường lối, chủ trương của

Đảng, mà còn trước hết xuất phát từ sự gương mẫu về đạo đức của cán bộ, đảng viên trong mỗi lời nói và việc làm trước nhân dân.

Để nêu gương sáng về đạo đức, rất cần tinh thần tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng trong mỗi con người cán bộ, đảng viên. Điều đó dù rất khó khăn, nhưng theo Hồ Chí Minh, đây không phải là vấn đề không thể thực hiện được. Tháng 10-1947, giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn gay go, ác liệt, xuất hiện những sai lầm, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”. Ở mục “Tư cách và đạo đức cách mạng”, Bác chỉ dạy: “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư”. Việc khổ luyện đạo đức là cả một quá trình đấu tranh với chính bản thân mình, vì thế phải có quyết tâm, kiên trì.

Để có cái tâm trong sáng, cái trí được minh, đức hạnh được vuông tròn, trước hết người cán bộ, đảng viên phải đề cao vũ khí tự phê bình và phê bình. Sức mạnh và uy tín của họ là ở chỗ biết mạnh dạn thực hiện tự phê bình và

phê bình, biết học hỏi quần chúng, kiên quyết và kiên trì sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình. Luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để nhân lên điều hay và sửa đổi khuyết điểm của chính bản thân mình. Đồng thời phải hoan nghênh người khác phê bình mình. Đề cao văn hóa đạo đức cũng đồng thời là sự đòi hỏi gương mẫu và nêu cao đấu tranh tự phê bình và phê bình. Trong bài “Tự phê bình” trên Báo Nhân dân, số 9, ngày 20-5-1951, Hồ Chí Minh đã ví:

*“Dao có mài, mới sắc
Vàng có thui, mới trong.
Nước có lọc, mới sạch.
Người có tự phê bình, mới tiến bộ”.*

Khi tiến hành tự phê bình và phê bình, phải có phương pháp đúng đắn và người cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu phải gương mẫu. Phê bình phải rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, thành thật, mục đích là cốt để sửa chữa hạn chế, khuyết điểm, giúp nhau tiến bộ, chứ không phải “bắn súng chỉ thiên”, cốt để vượt ve, võ vè, vui vẻ, nịnh hót hay công kích, triệt hạ lẫn nhau. Cách

(12), (13) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 552, 287

thức, phương pháp tự phê bình và phê bình là “thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên. Phải kiên quyết chống cái thói “cả vú lấp miệng em”, ngăn cản quần chúng phê bình”⁽¹⁴⁾.

Tự phê bình và phê bình phải đi liền với phòng, chống chủ nghĩa cá nhân trong mỗi con người cán bộ, đảng viên. Bởi chủ nghĩa cá nhân là “bệnh mẹ” đẻ ra muôn vàn bệnh khác; do cá nhân chủ nghĩa mà ngại gian khổ, khó khăn, thoái hóa, biến chất, sa vào tham nhũng, lãng phí, xa hoa; hách danh trục lợi, tha hóa quyền lực, tự cao tự đại, độc đoán, chuyên quyền, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, và rất nhiều chứng bệnh khác.

Kiên quyết phòng, chống suy thoái đạo đức để nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng

Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Khác với thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước, mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên phải đối mặt với những khó khăn, thách thức mới, mà nếu không đủ bản lĩnh, ý chí, phẩm chất và trí tuệ, sẽ không dễ vượt qua. Do vậy,

để bảo đảm tính chính danh cầm quyền của Đảng trước Tổ quốc, trước nhân dân, Đảng phải luôn tỉnh táo và kịp thời phát hiện, sửa chữa những khuyết điểm, tật bệnh, giữ cho cơ thể Đảng luôn trong sạch và có sức chiến đấu, sức đề kháng cao. Để được như vậy, vấn đề có tính quy luật trong hoạt động lãnh đạo của Đảng là phải thường xuyên chú trọng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, trước tiên là chỉnh đốn về đạo đức. Thiết nghĩ, những lời dạy của Hồ Chí Minh về xây dựng đạo đức đối với cán bộ, đảng viên vẫn còn nguyên giá trị chỉ đạo và ý nghĩa thời sự đối với cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

Trong văn hóa của Đảng cầm quyền, giáo dục đạo đức là con đường, là “công cụ” quan trọng nhất để nuôi dưỡng và bồi đắp văn hóa đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Để xây đạo đức mới trong mỗi con người cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh nói: “Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”⁽¹⁵⁾.

Trong cuộc sống hằng ngày, hiện tượng tốt - xấu, đúng - sai, đạo đức và vô đạo đức, văn hóa và phản văn hóa,... luôn đan xen, đối chọi, thúc đẩy hoặc kìm hãm nhau. Nhưng biện chứng của cuộc

sống là cái tốt vẫn là dòng chính, dòng chủ đạo. Tuy nhiên, lẽ thường trong cuộc sống, cái xấu luôn rình rập, chờ thời cơ lây lan, phát triển. Vì thế, trong xây dựng văn hóa Đảng, muốn phát triển cái tốt, ngăn chặn, đẩy lùi cái xấu, “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”, đòi hỏi phải kết hợp “xây” và “chống”, trong đó xây là nổi trội. Xây là xây dựng phẩm chất đạo đức cách mạng, xây những tấm gương về đạo đức, điển hình “người tốt, việc tốt”, xây dựng tinh thần phụng sự Đảng, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Xây dựng tinh thần cán bộ là công bộc của nhân dân, đồng thời chống lên mặt quan cách mạng, quan liêu, xa dân. Ngược lại, chống suy thoái đạo đức là để khẳng định và xây yếu tố truyền thống văn hóa đạo đức tốt đẹp trong Đảng; là xây dựng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong mỗi con người cán bộ, đảng viên.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó coi trọng xây dựng văn hóa của Đảng cầm quyền; đã nhấn

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd, t. 7, tr. 269*

(15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd, t. 12, tr. 558*



manh sự cần thiết phải ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Đại hội XII của Đảng tiếp tục cảnh báo và đặt ra yêu cầu: Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, coi đây là một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ này. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh đã giúp toàn Đảng, toàn dân nhận thức sâu sắc về những nội dung và giá trị to lớn của tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tạo sự chuyển biến về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức của Người trong toàn Đảng và xã hội; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng.

Tuy nhiên, “vùng tối” của văn hóa đạo đức đã xuất hiện và được Đảng chỉ rõ: Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp. Sự suy thoái này, từ góc nhìn văn hóa, đang là những phản phát triển với tính chất nghiêm trọng và nguy hại của nó. Nhất là khi sự suy thoái đó không hiện hữu như một yếu

tố cá biệt, nhất thời, mà có tính phổ biến, kéo dài, diễn biến phức tạp, đang công phá, bào mòn văn hóa Đảng, nền tảng tinh thần đạo đức của chế độ, không thể xem thường. Sự suy thoái đó nếu không ngăn chặn kịp thời, chẳng những gây tổn hại nặng nề cho văn hóa của Đảng cầm quyền, mà còn đe dọa trực tiếp tới sự ổn định và phát triển bền vững của chế độ chính trị, có thể “đe dọa đến sự tồn vong của chế độ”.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII và những nghị quyết quan trọng của Đảng về công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ thời gian qua, trong đó có nội dung quan trọng về xây dựng Đảng về đạo đức, gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, là rất đúng, rất trúng, qua đó góp phần quan trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Nghị quyết đã được tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân đón nhận với một tình cảm hồ hởi, đồng tình, nhất trí cao, dù ban đầu cũng còn không ít âu lo và trăn trở... Đến nay, Nghị quyết đã và đang đi vào chiều sâu thực chất của đời sống xã hội, được thực hiện với quyết tâm chính trị cao, mạnh mẽ và

cương quyết, nhất là trong cuộc chiến phòng, chống suy thoái đạo đức, phòng, chống tham nhũng, kiểm soát quyền lực, khiến cho cán bộ, đảng viên và nhân dân rất vui mừng, phấn khởi và thêm *sáng một niềm tin*. Đó là “chỉ số tín nhiệm” cho thấy Nghị quyết lần này sẽ được tổ chức thực hiện hiệu quả hơn, tránh rơi vào tình trạng “có phát mà không động”, “đánh trống bỏ dùi”, còn có vùng cấm, còn có ngoại lệ, khiến cho một số nghị quyết “không đạt yêu cầu” như những lần trước. Có nghĩa là Đảng ta đã xem mạch để bắt đúng bệnh, kê đúng đơn thuốc đặc trị và quyết tâm chữa trừ tận gốc bệnh “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cho kỳ đạt yêu cầu.

Điều đó một lần nữa *thực chứng cho tính cách mạng, chắc chắn, chân chính của một Đảng cách mạng, Đảng hành động, khi gan góc chiến đấu để sửa chữa những tật bệnh, chữa trị căn bệnh “hiểm nghèo” của chính bản thân mình*. Cho dù đây là cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn, phức tạp, thì đấu tranh xây dựng, chỉnh đốn Đảng về đạo đức cần tiếp tục với tinh thần kiên quyết hơn, mạnh mẽ hơn, vì nó “có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, chế độ ta”, nhằm xây dựng “Đảng là đạo đức, là văn minh” ■